

Số: 12 /QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 03 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2024, gồm các danh mục sau:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực toàn bộ năm 2024, gồm 93 văn bản.

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực một phần năm 2024, gồm 15 văn bản.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Tu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC(Quốc). *luong*

**KT. CHỦ TỊCH *moai***  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Thanh*

*Nguyễn Thành Diệu*

**DANH MỤC**  
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2024**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **12** /QĐ-UBND ngày **03** /01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2024**

| STT        | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                   | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|------------|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| NGHỊ QUYẾT |                  |                                                |                                                                                                                                       |                                                            |                   |
| 1.         | Nghị quyết       | Số 54/2013/NQ-HĐND ngày 11/7/2013              | Thông qua quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.                                         | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024   | 19/12/2024        |
| 2.         | Nghị quyết       | Số 73/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014              | Quy định chế độ chi đón tiếp, thăm hỏi, chúc mừng đối với một số đối tượng do UBNDTTQ cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện trên địa bàn tỉnh | Thay thế bởi Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 | 11/11/2024        |



| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                      | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 3.  | Nghị quyết       | Số 15/2016/NQ-HĐND<br>ngày 08/12/2016          | Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang      | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 19/12/2024        |
| 4.  | Nghị quyết       | Số 37/2017/NQ-HĐND<br>ngày 08/12/2017          | Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với Công an viên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 5.  | Nghị quyết       | Số 10/2018/NQ-HĐND<br>ngày 07/12/2018          | Quy định về trang bị cho Công an xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                         | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                    | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 6.  | Nghị quyết       | Số 13/2019/NQ-HĐND<br>ngày 12/7/2019           | Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 7.  | Nghị quyết       | Số 05/2020/NQ-HĐND<br>ngày 10/7/2020           | Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ Bảo hiểm y tế đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Tiền Giang quản lý                                                           | Thay thế bởi Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 8.  | Nghị quyết       | Số 12/2020/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2020           | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                           | Thay thế bởi Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                          | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 9.  | Nghị quyết       | Số 14/2020/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2020           | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang             | Thay thế bởi Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |
| 10. | Nghị quyết       | Số 16/2020/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2020           | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024   | 01/01/2025        |
| 11. | Nghị quyết       | Số 17/2020/NQ-HĐND<br>ngày 30/9/2020           | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                              | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024   | 01/01/2025        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                              | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 12. | Nghị quyết       | Số 04/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021              | Về phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |
| 13. | Nghị quyết       | Số 08/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021              | Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Tiền Giang             | Thay thế bởi Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 | 11/11/2024        |
| 14. | Nghị quyết       | Số 21/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021              | Quy định mức hỗ trợ thôi việc đối với Công an viên ở xã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang             | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024    | 01/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 15. | Nghị quyết       | Số 10/2022/NQ-HĐND<br>ngày 08/7/2022           | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; phí đăng ký giao dịch bảo đảm và cung cấp thông tin giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |
| 16. | Nghị quyết       | Số 15/2022/NQ-HĐND<br>ngày 08/7/2022           | Ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                                                     | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024   | 01/01/2025        |
| 17. | Nghị quyết       | Số 18/2022/NQ-HĐND<br>ngày 05/10/2022          | Quy định một số nội dung chi và mức chi hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                         | Thay thế bởi Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 18. | Nghị quyết       | Số 23/2022/NQ-HĐND<br>ngày 10/12/2022          | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại tỉnh Tiền Giang                                                                                  | Thay thế bởi Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 19. | Nghị quyết       | Số 02/2023/NQ-HĐND<br>ngày 10/4/2023           | Ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 | 11/11/2024        |
| 20. | Nghị quyết       | Số 03/2023/NQ-HĐND<br>ngày 13/7/2023           | Quy định nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang       | Bảo bỏ bởi Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024   | 19/12/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                    | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 21. | Nghị quyết       | Số 07/2023/NQ-HĐND<br>ngày 13/7/2023           | Quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                    | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 22. | Nghị quyết       | Số 16/2023/NQ-HĐND<br>ngày 08/12/2023          | Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                          | Bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |
| 23. | Nghị quyết       | Số 18/2023/NQ-HĐND<br>ngày 08/12/2023          | Quy định về mức thu học phí, chính sách hỗ trợ học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh tiền giang năm học 2023 – 2024 | Hết hiệu lực về thời gian                                | 01/8/2024         |

| STT               | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                   | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-------------------|------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>QUYẾT ĐỊNH</b> |                  |                                                |                                                                                                       |                                                          |                   |
| 1.                | Quyết định       | Số 53/2004/QĐ-UBND<br>ngày 25/10/2004          | Ban hành Quy định về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang              | Bãi bỏ bởi Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 | 15/3/2024         |
| 2.                | Quyết định       | Số 58/2005/QĐ-UBND<br>ngày 23/11/2005          | Về việc ban hành quy chế hoạt động xuất bản và phát hành Công báo tỉnh Tiền Giang                     | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |
| 3.                | Quyết định       | Số 44/2006/QĐ-UBND<br>ngày 30/8/2006           | Ban hành quy định về chế độ họp trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                           | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 4.  | Quyết định       | Số 30/2008/QĐ-UBND<br>ngày 12/8/2008           | Ban hành quy định điều kiện an toàn của phương tiện thủy thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoạt động trên địa bàn tỉnh     | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |
| 5.  | Quyết định       | Số 30/2009/QĐ-UBND<br>ngày 14/12/2009          | Về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Tiền Giang                                                                           | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |
| 6.  | Quyết định       | Số 02/2010/QĐ-UBND<br>ngày 04/3/2010           | Ban hành quy chế về trách nhiệm cấp phát, quản lý và chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng thuộc kinh phí ngân sách Trung ương trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |
| 7.  | Quyết định       | Số 17/2011/QĐ-UBND<br>ngày 06/6/2011           | Ban hành quy định về quản lý và vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh Tiền Giang.                                                                              | Thay thế bởi Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 | 01/01/2025        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 8.  | Quyết định       | Số 02/2012/QĐ-UBND<br>ngày 14/02/2012          | Quy định chế độ phụ cấp, hỗ trợ kiêm nhiệm, trợ cấp cho một số chức danh ở cấp xã, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của UBND tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |
| 9.  | Quyết định       | Số 02/2013/QĐ-UBND<br>ngày 29/01/2013          | Quy định số lượng và mức phụ cấp cho chức danh Ban bảo vệ dân phố, Tổ bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                         | Bãi bỏ bởi Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 12/8/2024    | 22/8/2024         |
| 10. | Quyết định       | Số 14/2013/QĐ-UBND<br>ngày 14/5/2013           | Ban hành bảng giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                                                            | Thay thế bởi Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 | 01/01/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                        | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 11. | Quyết định       | Số 25/2013/QĐ-UBND ngày 18/6/2013              | Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh                                                                                            | Bãi bỏ bởi Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 17/5/2024    | 01/6/2024         |
| 12. | Quyết định       | Số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014              | Về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                         | Thay thế bởi Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 | 22/10/2024        |
| 13. | Quyết định       | Số 31/2014/QĐ-UBND ngày 29/9/2014              | Quy định nội dung chi, mức chi, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                        | Lý do hết hiệu lực                                        | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------|
| 14. | Quyết định       | Số 40/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014             | Về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                   | Thay thế bởi Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 | 05/6/2024         |
| 15. | Quyết định       | Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 12/2/2015              | Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 18/6/2013 của UBND tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 17/5/2024   | 01/6/2024         |
| 16. | Quyết định       | Số 21/2015/QĐ-UBND ngày 03/6/2015              | Quy định về hạn mức giao đất ở và công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                    | Bãi bỏ bởi Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 10/10/2024  | 18/10/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                         | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 17. | Quyết định       | Số 22/2015/QĐ-UBND ngày 3/7/2015               | Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                         | Thay thế bởi Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 | 01/01/2025        |
| 18. | Quyết định       | Số 43/2015/QĐ-UBND ngày 21/12/2015             | Ban hành Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |
| 19. | Quyết định       | Số 28/2016/QĐ-UBND ngày 22/6/2016              | Ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành tỉnh Tiền Giang                                                                            | Thay thế bởi Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 | 01/12/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 20. | Quyết định       | Số 48/2016/QĐ-UBND ngày 06/10/2016             | Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                                                         | Thay thế bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 | 20/01/2024        |
| 21. | Quyết định       | Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 08/11/2017             | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 43/2015/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |
| 22. | Quyết định       | Số 14/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018              | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                 | Thay thế bởi Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 | 22/10/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                    | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 23. | Quyết định       | Số 15/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018              | Quy định các ngành đào tạo phù hợp với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                      | Thay thế bởi Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 | 15/01/2024        |
| 24. | Quyết định       | Số 18/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018              | Ban hành Quy định phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                       | Thay thế bởi Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 | 01/3/2024         |
| 25. | Quyết định       | Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018             | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024  | 05/6/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                       | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 26. | Quyết định       | Số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018             | Quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                  | Thay thế bởi Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 | 01/01/2024        |
| 27. | Quyết định       | Số 17/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019              | Ban hành đơn giá dịch vụ kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                  | Thay thế bởi Quyết định số 10/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 | 01/3/2024         |
| 28. | Quyết định       | Số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/10/2019             | Quy định thang điểm, cách chấm điểm xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa, ấp, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 29/7/2024  | 15/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                        | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 29. | Quyết định       | Số 03/2020/QĐ-UBND ngày 12/02/2020             | Quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                      | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |
| 30. | Quyết định       | Số 04/2020/QĐ-UBND ngày 10/3/2020              | Sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, ban hành kèm theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 | 20/01/2024        |
| 31. | Quyết định       | Số 08/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020              | Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                        | Thay thế bởi Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 | 01/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                               | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 32. | Quyết định       | Số 15/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020              | Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                   | Thay thế bởi Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 | 15/01/2024        |
| 33. | Quyết định       | Số 04/2021/QĐ-UBND ngày 04/02/2021             | Ban hành Bảng đơn giá xây dựng nhà ở và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                     | Thay thế bởi Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 | 21/10/2024        |
| 34. | Quyết định       | Số 12/2021/QĐ-UBND ngày 18/06/2021             | Ban hành Quy định về bồi thường thiệt hại cây trồng và vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 | 09/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                       | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 35. | Quyết định       | Số 14/2021/QĐ-UBND ngày 18/6/ 2021             | Ban hành Quy định quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                    | Bãi bỏ bởi Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024   | 02/12/2024        |
| 36. | Quyết định       | Số 17/2021/QĐ-UBND ngày 12/7/2021              | Quy định giá tính thuế đối với tài nguyên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                    | Thay thế bởi Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 | 01/01/2024        |
| 37. | Quyết định       | Số 19/2021/QĐ-UBND ngày 15/7/2021              | Ban hành Quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với từng loại vi phạm hành chính về đất đai theo quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024   | 01/11/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                    | Lý do hết hiệu lực                                        | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------|
| 38. | Quyết định       | Số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021              | Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đơn giá trồng rừng thay thế và định mức chi trả giao khoán quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang       | Bãi bỏ bởi Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024  | 11/11/2024        |
| 39. | Quyết định       | Số 23/2021/QĐ-UBND ngày 19/7/2021              | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 40/2014/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 | 05/6/2024         |
| 40. | Quyết định       | Số 25/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021              | Quyết định quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                   | Hết hiệu lực thời gian                                    | 01/01/2025        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                             | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 41. | Quyết định       | Số 26/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021              | Quyết định quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình truyền hình tỉnh Tiền Giang.                                                                                       | Hết hiệu lực thời gian                                     | 01/01/2025        |
| 42. | Quyết định       | Số 27/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021              | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                       | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |
| 43. | Quyết định       | Số 28/2021/QĐ-UBND ngày 31/7/2021              | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 | 01/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Lý do hết hiệu lực                                                | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 44. | Quyết định       | Số 30/2021/QĐ-UBND<br>ngày 09/8/2021           | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang | Thay thế bởi Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024        | 01/3/2024         |
| 45. | Quyết định       | Số 44/2021/QĐ-UBND<br>ngày 19/10/2021          | Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                                                         | Thay thế bởi Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 09/7/2024         | 01/8/2024         |
| 46. | Quyết định       | Số 45/2021/QĐ-UBND<br>ngày 01/11/2021          | Ban hành Quy định về cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                           | Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 19/8/2024<br>Công bố hết hiệu lực | 19/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                         | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 47. | Quyết định       | Số 46/2021/QĐ-UBND ngày 12/11/2021             | Quy định về rà soát, công bố, công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do nhà nước trực tiếp quản lý trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024   | 01/11/2024        |
| 48. | Quyết định       | Số 01/2022/QĐ-UBND ngày 06/01/2022             | Quy định về việc đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tiền Giang                                                                             | Thay thế bởi Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 | 01/3/2024         |
| 49. | Quyết định       | Số 33/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022              | Ban hành Quy định Định hướng nội dung quy ước ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                      | Bãi bỏ bởi Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 10/7/2024    | 01/8/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                         | Lý do hết hiệu lực                                                | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 50. | Quyết định       | Số 02/2023/QĐ-UBND<br>ngày 12/01/2023          | Sửa đổi, bổ sung Điều 7 của Quy định về bồi thường thiệt hại cây trồng và vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang                           | Thay thế bởi Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 22/01/2024        | 09/02/2024        |
| 51. | Quyết định       | Số 07/2023/QĐ-UBND<br>ngày 20/5/2023           | Quy định về thu hồi đất đối với trường hợp không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ đã giao kết trong hợp đồng thuê đất, thuê lại đất của doanh nghiệp đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 19/8/2024<br>Công bố hết hiệu lực | 19/8/2024         |
| 52. | Quyết định       | Số 09/2023/QĐ-UBND<br>ngày 26/5/2023           | Ban hành Quy định hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở xác định nghĩa vụ tài chính đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                             | Bãi bỏ bởi Quyết định số 13/2024/QĐ-UBND ngày 15/3/2024           | 01/4/2014         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 53. | Quyết định       | Số 26/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023             | Quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách khu đất thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Bãi bỏ bởi Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 | 01/11/2024        |
| 54. | Quyết định       | Số 30/2023/QĐ-UBND ngày 13/12/2023             | Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Điều 2 của Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình truyền hình tỉnh Tiền Giang. | Hết hiệu lực thời gian                                   | 01/01/2025        |
| 55. | Quyết định       | Số 04/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024             | Quy định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                                                                                                                             | Bãi bỏ bởi Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 | 18/10/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                               | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 56. | Quyết định       | Số 06/2024/QĐ-UBND<br>ngày 22/01/2024          | Ban hành Quy định về bồi thường thiệt hại cây trồng và vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                 | Thay thế bởi Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 | 12/11/2024        |
| 57. | Quyết định       | Số 11/2024/QĐ-UBND<br>ngày 16/02/2024          | Ban hành Quy định phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. | Bãi bỏ bởi Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024   | 15/11/2024        |
| 58. | Quyết định       | Số 16/2024/QĐ-UBND<br>ngày 15/5/2024           | Quy định đơn giá đặt hàng đào tạo nghề lái xe ô tô hạng B2, hạng C trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                   | Bãi bỏ bởi Quyết định số 78/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024   | 01/01/2025        |

| STT            | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                              | Lý do hết hiệu lực                                         | Ngày hết hiệu lực |
|----------------|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|
| 59.            | Quyết định       | Số 19/2024/QĐ-UBND<br>ngày 21/5/2024           | Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.                      | Thay thế bởi Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 | 25/10/2024        |
| <b>CHỈ THỊ</b> |                  |                                                |                                                                                                                                  |                                                            |                   |
| 1.             | Chỉ thị          | Số 02/1998.CT.UB<br>ngày 18/5/1998             | Về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản trong phạm vi tỉnh Tiền Giang                      | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |
| 2.             | Chỉ thị          | Số 13/2003/CT-UB<br>ngày 11/9/2003             | Về việc tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển nguồn giống nghêu, sò huyết và hến ở các thủy vực trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024   | 01/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                          | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 3.  | Chỉ thị          | Số 11/2004/CT-UB ngày 12/5/2004                | Về việc đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động;                                                | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |
| 4.  | Chỉ thị          | Số 08/2006/CT-UBND ngày 27/3/2006              | Về việc tăng cường công tác thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh                              | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |
| 5.  | Chỉ thị          | Số 20/2009/CT-UBND ngày 24/12/2009             | Về việc tăng cường công tác quản lý và bảo vệ động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                             | Lý do hết hiệu lực                                       | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------|
| 6.  | Chỉ thị          | Số 13/2013/CT-UBND<br>ngày 10/9/2013           | Về việc tăng cường áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |
| 7.  | Chỉ thị          | Số 05/2015/CT-UBND<br>ngày 18/03/2015          | Về việc tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                    | Bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 | 01/02/2024        |

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2024**

| STT               | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                              | Lý do hết hiệu lực        | Ngày hết hiệu lực |
|-------------------|------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|
| <b>NGHỊ QUYẾT</b> |                  |                                                |                                                                                                                                                                                                  |                           |                   |
| 1.                | Nghị quyết       | Số 123/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015            | Về việc thông qua danh mục công trình, dự án thực hiện năm 2016 phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.                                                                                   | Hết hiệu lực về thời gian | 01/01/2017        |
| 2.                | Nghị quyết       | Số 124/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015            | Về việc thông qua danh mục công trình, dự án thực hiện năm 2016 có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha, đất rừng phòng hộ dưới 20 ha trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. | Hết hiệu lực về thời gian | 01/01/2017        |
| <b>QUYẾT ĐỊNH</b> |                  |                                                |                                                                                                                                                                                                  |                           |                   |

|    |            |                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                            |            |
|----|------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------|
| 1. | Quyết định | Số 27/2022/QĐ-UBND<br>ngày 03/8/2022 | Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình phát thanh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Điều 2 của Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 quy định đơn giá đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước sản xuất chương trình truyền hình tỉnh Tiền Giang. | Thay thế bởi Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 | 28/12/2023 |
|----|------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------|

**DANH MỤC**  
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số                      /QĐ-UBND ngày                      /01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

| STT        | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                         | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực                                                      | Ngày hết hiệu lực |
|------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| NGHỊ QUYẾT |                  |                                                                                                                                                                                                                                             |                                 |                                                                         |                   |
| 1.         | Nghị quyết       | Số 101/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của HĐND tỉnh về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Khoản 4 Mục II Điều 1           | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024             | 01/01/2025        |
| 2.         | Nghị quyết       | Số 18/2021/NQ-HĐND ngày 17/9/2021 Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí thực hiện mục tiêu y tế - dân số của tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025                                                                                            | Điều 2                          | Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                                                                                       | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực                                          | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------|
| 3.  | Nghị quyết       | Số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 quy định việc trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Đội dân phòng; mức hỗ trợ hàng tháng cho Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Điều 3                          | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024  | 01/8/2024         |
| 4.  | Nghị quyết       | Số 04/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 Quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                            | Khoản 2 Điều 2                  | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 | 12/01/2024        |
|     |                  |                                                                                                                                                                                                                           | Khoản 3 và khoản 4 Điều 2       | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |
|     |                  |                                                                                                                                                                                                                           | Khoản 6, khoản 7 Điều 2         | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 | 01/01/2025        |

| STT               | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                    | Nội dung, quy định hết hiệu lực                                                                                  | Lý do hết hiệu lực                                                      | Ngày hết hiệu lực |
|-------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|                   |                  |                                                                                                                                                        | Khoản 11 Điều 2                                                                                                  | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024             | 01/01/2025        |
| <b>QUYẾT ĐỊNH</b> |                  |                                                                                                                                                        |                                                                                                                  |                                                                         |                   |
| 1.                | Quyết định       | Số 27/2015/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 ban hành quy định về sử dụng chung cột điện để treo cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                      | Khoản 8 Điều 4;<br>Khoản 5 Điều 5;<br>khoản 2 Điều 6;<br>Điều 7;<br>Điều 10;<br>Điều 16;<br>Điều 18;<br>Điều 26. | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 | 12/02/2024        |
| 2.                | Quyết định       | Số 16/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 Quy định đơn giá trồng rừng thay thế và định mức chi trả giao khoán quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Điều 1                                                                                                           | Được Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 Bãi bỏ               | 11/11/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                                                                             | Nội dung, quy định hết hiệu lực                     | Lý do hết hiệu lực                                                      | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 3.  | Quyết định       | Số 20/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình truyền hình tỉnh Tiền Giang                                         | Khoản 1 Điều 4;<br>Điểm a khoản 5 Điều 4;<br>Điều 5 | Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 | 12/12/2024        |
| 4.  | Quyết định       | Số 22/2020/QĐ-UBND ngày 28/10/2020 Ban hành Quy định về quản lý và khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                             | Điều 12;<br>Khoản 8 và khoản 10 Điều 13             | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 18/12/2024             | 01/01/2025        |
| 5.  | Quyết định       | Số 28/2020/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Điểm a khoản 7 Điều 2;<br>Điều 3                    | Được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 | 12/12/2024        |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                                                        | Nội dung, quy định hết hiệu lực                                                                               | Lý do hết hiệu lực                                                                  | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 6.  | Quyết định       | Số 36/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 Ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền và một số nội dung trong hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                     | Điều 3;<br>Điều 7                                                                                             | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 18/12/2024                         | 01/01/2025        |
| 7.  | Quyết định       | Số 32/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp Tiền Giang                                                 | Điểm d khoản 2 Điều 2                                                                                         | Được sửa đổi bởi Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 sửa đổi               | 01/4/2024         |
| 8.  | Quyết định       | Số 16/2023/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tiền Giang | Điều 6;<br>Khoản 2 Điều 13;<br>Điều 15;<br>Điểm e Điều 19;<br>Điểm e khoản 1 Điều 2;<br>Điểm c khoản 1 Điều 4 | Được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ bởi Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 | 01/4/2024         |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản                                                                                                                                                                                                                                                        | Nội dung, quy định hết hiệu lực                 | Lý do hết hiệu lực                                                      | Ngày hết hiệu lực |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 9.  | Quyết định       | Số 24/2023/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 Quy định về quản lý chất thải rắn trong hoạt động xây dựng; khu vực đổ thải, nhận chìm chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. | Điều 7                                          | Được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 | 16/12/2024        |
| 10. | Quyết định       | Số 40/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 Quy định điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                  | Khoản 4, khoản 5 Điều 3                         | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 18/12/2024             | 01/01/2025        |
| 11. | Quyết định       | Số 45/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tiền Giang                                                                                                                                                                              | Cụm từ “khoản 2 Điều 108”<br>Điều 1;<br>Điều 20 | Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 78/2024/NQ-HĐND ngày 18/12/2024             | 01/01/2025        |